

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MTV (SATRA) TẠI CTCP VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT TP.HCM THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Thủ tướng chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

1. TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MỘT THÀNH VIÊN (SATRA)

Địa chỉ: 275B, Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84.8) 3836 8735 Fax: (84.8) 3836 9327 Website: www.satra.com.vn

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 6290 8686 Fax: (84.8) 6291 0607 Website: www.fpts.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: **Bà Lê Minh Trang**

Điện thoại: 08 38 368 735

Fax: 08 38 369 327

Website: www.satra.com.vn

- Tổng công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV (SATRA) thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Nghị quyết số 535/NQHĐTV 231.16-TCT ngày 18/11/2016 của chủ sở hữu vốn nhà nước về việc thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

- Tên cổ phiếu: **Cổ phiếu CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM**
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán: 1.757.500 cổ phiếu
- Tổng giá trị thoái vốn (theo mệnh giá): 17.575.000.000 đồng.
- Giá khởi điểm: 18.000 đồng/cổ phiếu

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN



Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

Địa chỉ: Số 29 Hoàng Sa, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3910 3908/(08) 3910 4881 Fax: (08) 3910 4880

Website: <http://aascn.com.vn>

TỔ CHỨC TƯ VẤN



Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS)

Địa chỉ: Tầng 2, Số 71 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3773 7070 Fax: (04) 3773 9058

Website: www.fpts.com.vn

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136 - 138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 6290 8686 Fax: (08) 6291 0560

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	5
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn	5
2. Tổ chức tư vấn:	5
II. CÁC KHÁI NIỆM	6
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn	8
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu	9
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu.....	9
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN.....	10
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	10
2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của CTCP Vật Liệu Xây Dựng & Trang Trí Nội Thất TP.HCM .	14
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, 2015 và 09 tháng năm 2016.	17
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	20
5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2016	21
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn	22
7. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn.....	22
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN	23
1. Loại cổ phiếu.....	23
2. Mệnh giá	23
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn.....	23
4. Giá khởi điểm đấu giá:.....	23
5. Phương pháp tính giá	23
6. Phương thức thoái vốn	24
7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần	24
8. Thời gian thực hiện thoái vốn	24
9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu.....	24

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	24
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	25
12. Các loại thuế có liên quan	25
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	25
VII. VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC.....	25
VIII. THAY LỜI KẾT	27
IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	27
1. Tổ chức tư vấn	27
2. Tổ chức kiểm toán.....	27
X. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	27
XI. PHỤ LỤC.....	27

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn:

TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MTV (SATRA)

Bà: Lê Minh Trang - Chức vụ: Tổng giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Ông: Nguyễn Văn Trung - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký thoái phần vốn nhà nước thông qua bán đấu giá cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM cung cấp.


II. CÁC KHÁI NIỆM

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
Vốn điều lệ	Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty.
Tổ chức thoái vốn, Satra CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM, Công ty, CMID	Tổng công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV (Satra) Công ty cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP. Hồ Chí Minh
Tổ chức tư vấn, FPT UBCKNN	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
CTCP	Công ty cổ phần
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
MTV	Một thành viên
BCTC	Báo cáo tài chính
CBCNV	Cán bộ công nhân viên

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty:	TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MTV
Tên tiếng Anh:	SAIGON TRADING GROUP
Tên viết tắt:	SATRA
Logo:	
Trụ sở chính:	275B Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP. HCM
Số điện thoại:	(84-8) 38 368 735
Số fax:	(84-8) 38 369 327
Website:	www.satra.com.vn
Vốn điều lệ:	8.660.000.000.000 đồng
Giấy Chứng nhận ĐKKD số:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300100037 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 27/11/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 06/11/2015.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- + Thực phẩm và đồ uống;
- + Hóa mỹ phẩm, bao bì các loại;
- + May mặc, thủ công mỹ nghệ;
- + Vật liệu xây dựng, đồ gỗ và trang trí nội thất;
- + Du lịch và đào tạo, khách sạn, nhà hàng;
- + Dịch vụ cho thuê mặt bằng, văn phòng;
- + Dịch vụ giao nhận và kho vận;
- + Nhiên liệu, xăng dầu và chất đốt các loại.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển của tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một Thành Viên (SATRA) là một trong những doanh nghiệp lớn, uy tín trong lĩnh vực Thương mại tại Việt Nam.

Ngày 02/11/1995 : Tổng công ty thương mại Sài Gòn (Saigon Trading Group, gọi tắt là SATRA Group) được thành lập theo Quyết định số 7472/QĐ-UB-NCVX của Ủy Ban Nhân Dân TP. Hồ Chí Minh với 27 doanh nghiệp thành viên là các doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực sản xuất - thương mại đang hoạt động tại TP. Hồ Chí Minh.

Năm 1998 - 1999 : Trở thành đối tác của 3 công ty liên doanh lớn: Công ty liên doanh Nhà máy bia Việt Nam (VBL), Công ty liên doanh Vinabico - Kotobuki, và Công ty liên doanh Sercib - Đồng Khởi.

Năm 2005 : Chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con và đổi tên thành Tổng công ty thương mại Sài Gòn - SATRA, với tên tiếng Anh là Saigon Trading Group, gọi tắt là SATRA Group. Tại thời điểm này, Tổng công ty có gần 50 thành viên là công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh. Đây là cột mốc kỷ niệm 10 năm thành lập của Tổng công ty và cũng đánh dấu bước phát triển hoàn toàn mới của SATRA Group hướng tới tầm nhìn trở thành một trong những tập đoàn lớn và vững mạnh của quốc gia, và có uy tín trong khu vực cũng như trên thế giới.

Cũng trong năm này, Tổng công ty vinh dự đón nhận Bằng khen "10 năm xây dựng và phát triển" do UBND. TP. Hồ Chí Minh trao tặng.

Năm 2007: Thành lập công ty con SATRA USA Corp. tại tiểu bang California, Hoa Kỳ nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, phân phối và quảng bá sản phẩm xuất xứ Việt Nam (Made in Vietnam) sang các thị trường khu vực Bắc Mỹ. Đồng thời, Tổng công ty được bầu chọn là “Thương hiệu mạnh” năm 2007 do Thời báo kinh tế Việt Nam tổ chức.

Năm 2009: Thành lập văn phòng đại diện SATRA tại Yokohama - Nhật Bản.

Năm 2010: Chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên.

Năm 2012: Ngày 30/5/2012, Satra được phong danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới vì “những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, sáng tạo từ năm 2001 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc”.

Như vậy, từ khi thành lập từ năm 1995 đến nay, SATRA đã phát triển từ một doanh nghiệp nhà nước thành một tập đoàn kinh tế vững mạnh với hơn 71 công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh với doanh thu khoảng 44.000 tỉ đồng (doanh thu trung bình từ năm 2010 - 2015), tăng trưởng bình quân mỗi năm khoảng 10 – 15% và đội ngũ nhân viên giỏi chuyên môn và giàu kinh nghiệm gồm hơn 17.000 người.

2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:

Tổng công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV (Satra) là cổ đông nhà nước của CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM, sở hữu 1.757.500 cổ phần, tương đương với 14,6% tổng số lượng cổ phần đang lưu hành của CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM (CMID) tính đến thời điểm 15/11/2016.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

- Số lượng cổ phiếu CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM mà Satra đang nắm giữ tại thời điểm 15/11/2016: 1.757.500 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).
- Số lượng cổ phiếu CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM mà Satra dự kiến thoái vốn: 1.757.500 cổ phần .
- Số lượng cổ phiếu CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM đang lưu hành tại thời điểm 15/11/2016: 12.034.158 cổ phần; Số lượng cổ phiếu quỹ của Công ty là 2.965.842 cổ phần; Vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 150.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 14,6%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

- Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu tại thời điểm 15/11/2016: 100%

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT TP.HCM

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT TP.HCM**

Tên Tiếng Anh: **CONSTRUCTION MATERIAL & INTERIOR DECORATION JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt: **CMID**

Trụ sở chính: 215-217 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận 1, TP.HCM

Số điện thoại: (84-8) 3836 8406 – 3836 7043

Số fax: (84-8) 3836 9434

Website: <http://www.cmidth.com.vn>

Vốn điều lệ: **150.000.000.000 đồng**

Giấy Chứng nhận ĐKDN số: Giấy chứng nhận ĐKDN số 0302495140 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 31/12/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 10/03/2014.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- + Sản xuất các loại vật liệu xây dựng;
- + Kinh doanh vật liệu xây dựng, gỗ;
- + Sửa chữa và trang trí nội thất;
- + Xây dựng dân dụng, công nghiệp;
- + San lấp mặt bằng các công trình,...

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1976: Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM trước đây là Bộ phận Vật liệu xây dựng của Công ty Vật Liệu Xây Dựng và Chất Đốt. Do nhu cầu của sự phát triển kinh tế, theo quy định số 135/TCCQ ngày 16/03/1976 của Ủy Ban Nhân Dân TP.HCM, bộ phận này được tách ra và trở thành Công ty độc lập cũng với tên gọi là Công ty Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất, trực thuộc Sở Thương Mại TP.HCM.

Công ty là một doanh nghiệp Nhà nước nên nguồn vốn chủ yếu do ngân sách Nhà nước cấp. Khi mới thành lập số vốn ban đầu của công ty là 840.189.320 đồng. Trong đó, Vốn cố định là 138.360.720 đồng; Vốn lưu động là 701.828.600 đồng. Với nhiệm vụ là tổ chức thu mua, gia công tự sản xuất, chế biến tập trung nguồn hàng thực hiện vai trò bán buôn, cung ứng hàng hóa cho các đơn vị thương nghiệp quận, huyện và đảm bảo một phần cho nhu cầu xây dựng của Thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh lân cận.

Năm 1992: Trải qua thời gian dài kinh doanh có hiệu quả, Công ty được Nhà nước cho phép thành lập lại theo nghị định 388/HĐBT của Hội Đồng Bộ Trưởng ngày 29/09/1992. Trong đó, Nguồn vốn kinh doanh là 4.513 triệu đồng (Vốn ngân sách nhà nước cấp: 3.034 triệu đồng; Vốn doanh nghiệp tự bổ sung: 1.479 triệu đồng); Vốn cố định là 2.225 triệu đồng; Vốn lưu động là 3.228 triệu đồng. Với ngành nghề kinh doanh là các loại vật liệu xây dựng và trang trí nội thất.

Năm 1994: Ngày 15/11/1994 Công ty được bổ sung chức năng: Sửa chữa và trang trí nội thất – sản xuất vật liệu xây dựng; Xây dựng dân dụng và công nghiệp (01/01/1999 công ty đã bỏ chức năng này do sự khó khăn khi áp dụng thuế giá trị gia tăng vào quyết toán); Sản xuất vật liệu xây dựng. Công ty đã tập trung đầu tư nhanh vào mặt hàng vật liệu xây dựng mũi nhọn để góp phần chi phối thị trường.

Năm 1999: nguồn vốn kinh doanh của Công ty đạt 6.936 triệu đồng. Trong đó, Vốn cố định: 3.649 triệu đồng (Nguồn ngân sách cấp: 1.118 triệu đồng, Nguồn tự bổ sung: 2.531 triệu đồng), Vốn lưu động: 3.287 triệu đồng.

Năm 2002: theo Quyết định của Thủ Tướng Chính Phủ, Công ty đã chuyển thể từ Công ty Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất Thành phố Hồ Chí Minh (doanh nghiệp Nhà Nước) sang Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP. Hồ Chí Minh (viết tắt là CMID). Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng. Trong đó: Nhà Nước góp vốn 4.000.000.000 đồng chiếm 20%. Còn lại 80% là vốn góp cổ đông.

Sau gần 40 năm hoạt động, Công ty không ngừng phát triển cả về quy mô, vốn tài sản, ngành nghề kinh doanh, chất lượng dịch vụ, năng lực cạnh tranh. Với số vốn ban đầu từ trên 840 triệu đồng vào thời điểm năm 1976, đến năm 2002 khi cổ phần hóa là 20 tỷ đồng và đến cuối năm 2014 là 150 tỷ đồng.

Hiện nay, Công ty đang quản lý 14 đơn vị kinh doanh, cụ thể như sau:

Stt	Đơn vị kinh doanh	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Hình thức sở hữu	Ghi chú
1	Văn phòng CMID	215-217 Trần Hưng Đạo, Q.1, TP.HCM	261	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 01/01/2046 theo Quyết định số 3773/QĐ/-UB ngày 10/09/2003
2	Văn phòng, cửa hàng, kho	28 Tân Phước, Q.Tân Bình, TP.HCM	635,3	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất từ ngày 16/03/2014 theo Quyết định số 2697/QĐ-UBND ngày 31/05/2014
3	Khách sạn	267-269 Lê Thánh Tôn, Q.1, TP.HCM	148	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 01/01/2046 theo Quyết định số 155/QĐ/-UB ngày 13/01/2003
4	Văn phòng, cửa hàng	397 Lý Thường Kiệt, Q.Tân Bình, TP.HCM (Tầng trệt)	547,3	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 31/12/2020 theo Quyết định số 5078/QĐ/-UB ngày 13/10/2004
5	Cây xăng	327 Kinh Dương Vương, Huyện Bình Chánh, TP.HCM	178	Thuê đất trả tiền hàng năm	Chưa ký hợp đồng thuê đất
6	Văn phòng, cửa hàng	40 Nguyễn An Khương, Q.5, TP.HCM	88	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 01/01/2046 theo Quyết định số 3787/QĐ/-UB ngày

Stt	Đơn vị kinh doanh	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Hình thức sở hữu	Ghi chú
					11/09/2003
7	Văn phòng, cửa hàng	496 An Dương Vương, Q.5, TP.HCM	82	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 01/01/2046 theo Quyết định số 3619/QĐ/-UB ngày 11/09/2003
8	Văn phòng, cửa hàng	400 Lê Văn Thọ, Q.Gò Vấp, TP.HCM	193,8	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 01/01/2046 theo Quyết định số 3262/QĐ/-UB ngày 08/08/2003
9	Kho 19 Đông Sơn	19 Đông Sơn, Q.Tân Bình, TP.HCM	1.455	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 50 năm kể từ ngày 14/12/2009 theo Quyết định số 5737/QĐ/-UB ngày 14/12/2009
10	Cây xăng	A11/18A Ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, TP.HCM	422	Thuê đất trả tiền hàng năm	Chưa ký hợp đồng thuê đất
11	Cây xăng	Ấp 4 xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh	259	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 01/01/2048 theo Quyết định số 4485/QĐ/-UB ngày 13/09/2004
12	Văn phòng, cửa hàng	428 Hồng Bàng, Q.11, TP.HCM	216,5	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 31/12/2020 theo Quyết định số 5216/QĐ/-UB ngày 20/11/2007
13	Văn phòng, cửa hàng	518 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.3, TP.HCM	100,1	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 31/12/2020 theo Quyết định số 3448/QĐ/-UB ngày

Stt	Đơn vị kinh doanh	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Hình thức sở hữu	Ghi chú
					12/08/2008
14	Văn phòng, cửa hàng	73 Phan Đình Phùng, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	119	Thuê đất trả tiền hàng năm	Thuê đất đến 01/01/2046 theo Quyết định số 3140/QĐ/-UB ngày 07/08/2003

1.3. Cơ cấu cổ đông; Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

Tại thời điểm 15/11/2016, số lượng cổ đông và Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần đang lưu hành của Công ty như sau:

Số lượng cổ đông Công ty tại thời điểm 15/11/2016 : 294 cổ đông.

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần đang lưu hành của Công ty:

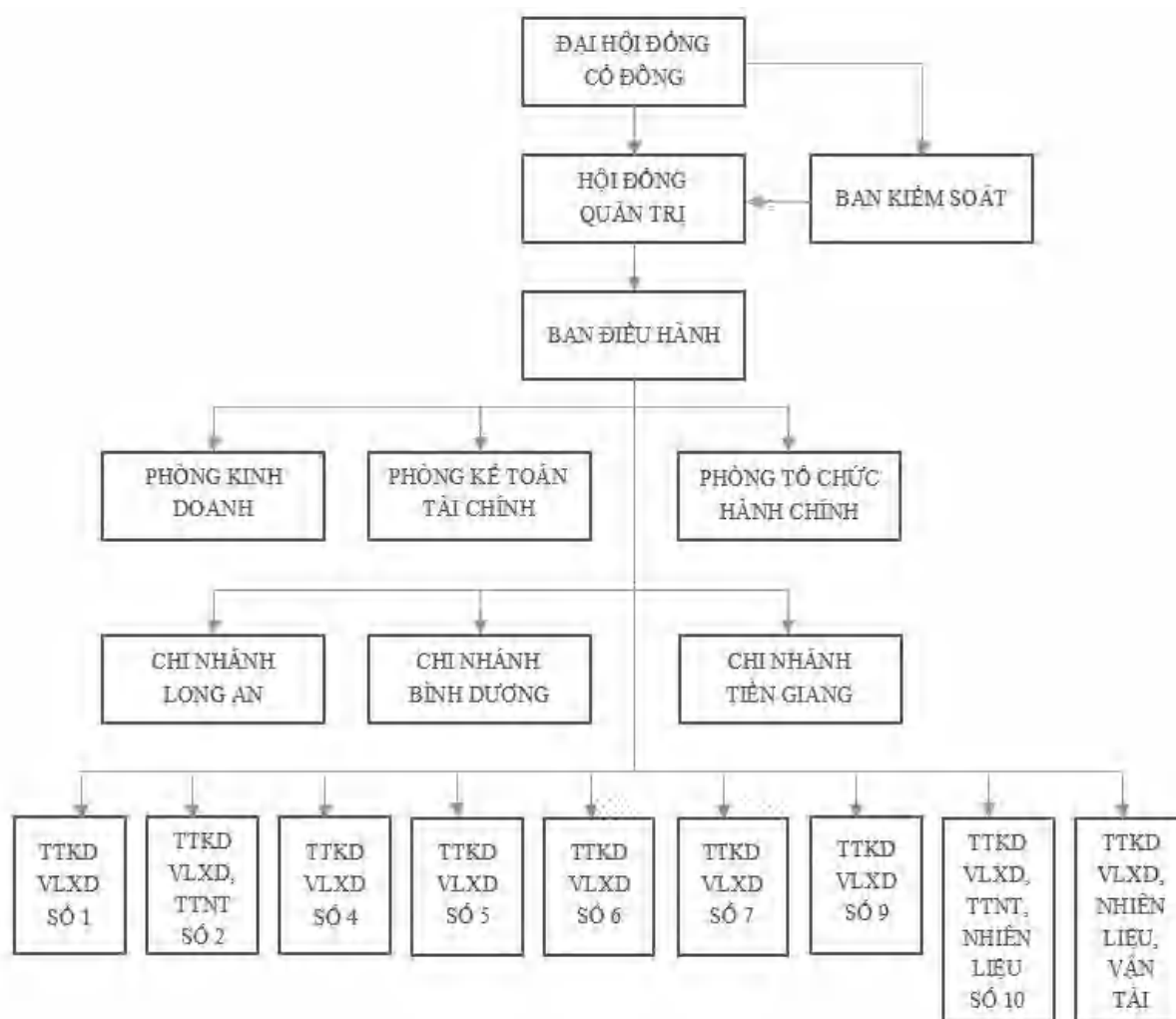
STT	Tên tổ chức	Số ĐKKD	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV	0300100037	275B Phạm Ngũ Lão, Q.1, TpHCM	1.757.500	14,60%
2	Lê Văn Phải	22443531	07 Tân Hòa Đông – P.3, Q6	2.519.277	20,93%
3	Châu Thị Kim Xoàn	23919947	07 Tân Hòa Đông – P.3, Q6	800.000	6,65%
	Tổng cộng			5.076.777	42,19%

Cơ cấu cổ đông Công ty:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông (cổ đông)	Số lượng cổ phiếu sở hữu (cổ phần)	Số lượng/VĐL (%)
1	Cổ đông trong nước	294	12.034.158	80,23%
a	Pháp nhân	1	1.757.500	11,72%
b	Cá nhân	293	10.276.658	68,51%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
a	Pháp nhân	0	0	0%
b	Cá nhân	0	0	0%
3	Cổ phiếu quỹ	0	2.965.842	19,77%
	Tổng cộng	294	15.000.000	100%

Nguồn: Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng và Trang trí nội thất TP.HCM

2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM



Bộ máy quản lý của Công ty nhanh nhạy trong tổ chức, chặt chẽ trong quản lý, giám sát, các bộ phận có sự phối hợp nhịp nhàng cùng nhau xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.

2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Các cổ đông sẽ thông qua các Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và Ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần.

2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ

của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

2.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

2.4. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc được HĐQT bổ nhiệm, có trách nhiệm tổ chức và điều hành mọi hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước HĐQT và cổ đông. Quản lý điều hành tác nghiệp tất cả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo điều lệ công ty cổ phần và theo luật định. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Công ty và thi hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

2.5. Các Phòng chức năng, đơn vị trực thuộc:

Các Phòng chức năng, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của mình, đồng thời phối hợp với nhau trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, 2015 và 9 tháng năm 2016

3.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014, 2015 và 9 tháng năm 2016 của CMID

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% (+/-)	9 tháng năm 2016
Tổng giá trị tài sản	338.706.179	325.870.056	-3.79%	367.961.842
Doanh thu thuần	994.968.511	1.226.831.418	23.30%	979.633.364
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	28.160.996	45.193.867	60.48%	37.418.980
Lợi nhuận khác	(1.655.865)	459.051	-127.72%	189.217
Lợi nhuận trước thuế	26.505.131	45.652.919	72.24%	37.608.197
Lợi nhuận sau thuế	18.895.664	33.368.644	76.59%	30.086.557
Tỷ lệ chi trả cổ tức	12%	14%	16,67%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC 9 tháng đầu năm 2016 của CMID

Nền kinh tế Việt Nam đang trên đà phục hồi sau giai đoạn khủng hoảng, tổng sản phẩm nội địa (GDP) năm 2015 ước tính tăng 6,68% so với năm 2014. Mức tăng trưởng này cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra từ hồi đầu năm, điều này cho thấy nền kinh tế Việt Nam đang phục hồi một cách rõ

rệt. Giá trị sản xuất xây dựng năm 2015 theo giá hiện hành ước tính đạt 974,4 nghìn tỷ đồng, bao gồm: giá trị sản xuất xây dựng công trình nhà ở đạt 374,2 nghìn tỷ đồng; công trình xây dựng dân dụng khác đạt 156,7 nghìn tỷ đồng; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 318,2 nghìn tỷ đồng; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 125,3 nghìn tỷ đồng. Giá trị sản xuất xây dựng năm 2015 theo giá so sánh 2010 ước tính đạt 777,5 nghìn tỷ đồng, tăng 11,2% so với năm 2014.

Để đạt được con số trên, không thể không kể đến sự ấm lên rõ rệt của thị trường bất động sản, cùng với sự phục hồi rõ rệt của kinh tế xã hội thời kỳ hậu khủng hoảng. Bên cạnh đó thị trường xây dựng còn có sự hỗ trợ của các chính sách tài chính, lãi suất ngân hàng và các yếu tố tự nhiên xã hội.

Trong không khí phát triển của kinh tế xã hội quốc gia, hoạt động của ngành vật liệu xây dựng nói chung và CMID nói riêng cũng có những chuyển biến tích cực. Kết thúc năm tài chính 2015, tổng doanh thu thực hiện đạt 2.238 tỷ đồng, đạt 116,33% so với KH và tăng 23,12% so với cùng kỳ.

Tổng sản lượng tiêu thụ xi măng các loại thực hiện 843.375 tấn, đạt 120,48% so với KH và tăng 19,64% so với cùng kỳ. Đặc biệt, tốc độ tăng trưởng mặt hàng xi măng xá đạt 293.518 tấn, đạt 151,18% so với KH và tăng 53,46 so với cùng kỳ.

Trong 09 tháng đầu năm 2016, Công ty tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh ngành hàng xi măng, đồng thời tập trung vào những mặt hàng có nhu cầu lớn, có chiết khấu, khuyến mãi cao để tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Kết quả, doanh thu thuần đạt giá trị 980 tỷ đồng, đạt 80,96% so với kế hoạch năm 2016. Đặc biệt, lợi nhuận sau thuế đạt 30 tỷ đồng, đã vượt 24,38% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

3.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi

- Năm 2015, tình hình kinh tế của cả nước và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung có dấu hiệu tăng trưởng, các giải pháp chỉ đạo của Chính phủ và Thành phố đề ra để thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh đã giúp các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, từng bước ổn định như thông qua một số chính sách về tài chính, lãi suất tín dụng, thuế, giải quyết hàng tồn kho bất động sản,... tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh.
- Các dự án đầu tư của Nhà nước khởi động mạnh, thị trường bất động sản ổn định giúp các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản có định hướng phát triển tốt.
- Thị trường tiêu thụ các sản phẩm VLXD nói chung và xi măng nói riêng tại Thành phố Hồ

Chí Minh và các tỉnh lân cận vẫn phát triển ổn định và có tăng trưởng hơn so với cùng kỳ do các tác động tích cực của nền kinh tế trong năm qua. Từ đó, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục được duy trì và phát triển ổn định. Tổng doanh thu, sản lượng các mặt hàng xi măng, lợi nhuận thực hiện có tăng trưởng hơn so với năm 2014.

 **Khó khăn:**

- Năm 2015, tình hình sản xuất xi măng do cung vượt cầu, các chủng loại xi măng hiện rất đa dạng, dồi dào, sự cạnh tranh giữa các nhà sản xuất trong lĩnh vực phân phối và giá bán ngày càng gay gắt. Do vậy, một số mặt hàng xi măng bao tăng trưởng thấp, tăng trưởng không ổn định, hiệu quả kinh doanh thấp, mất thế cạnh tranh trên thị trường.
- Tình hình công nợ bán còn cao, thu hồi chậm, thời gian thanh toán kéo dài, dễ phát sinh rủi ro mặc dù Công ty đã đề ra nhiều biện pháp thu hồi công nợ nhưng vẫn chưa khắc phục.
- Công ty không chủ động về phương tiện vận tải, hầu hết thuê bên ngoài nên khâu vận chuyển gặp rất nhiều khó khăn trong việc giao nhận hàng. Mặc dù giá xăng dầu đã giảm nhiều nhưng giá cước vận tải không giảm nên đã tác động về giá bán và chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2014	31/12/2015*
1. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,58	1,61
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Tổng nợ ngắn hạn	Lần	1,39	1,59
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	47,23	39,62
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	89,50	65,62
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	vòng	63	70
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	vòng	3	4
4. Tỷ suất sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	1,90	2,72
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	10,70	17,77
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	5,53	10,04
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / DTT	%	2,83	3,68
+ Thu nhập trên vốn cổ phần EPS	Đồng/CP	1.570	2.595

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC kiểm toán năm 2015 của CMID

(*) Áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2016

5.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016

Năm 2016, Công ty xây dựng kế hoạch doanh thu thuần là 1.190 tỷ đồng, tăng nhẹ 0,25% so với thực hiện năm 2015, lợi nhuận sau thuế là 24,12 tỷ đồng. Công ty dự kiến trả cổ tức ở mức 18,04%.

Trong đó, kế hoạch doanh thu cụ thể như sau:

STT	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	
			Kế hoạch	% (+/-) so với năm 2015
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.190.000	0,25%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	24.120	(27,71%)
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,49	(32,33%)
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	12,16%	(28,32%)
5	Cổ tức (dự kiến)	%	18,04	(6,05%)

Nguồn: CMID

5.2 Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

Công tác quản lý kinh doanh

- Đẩy mạnh mối quan hệ với các nhà cung cấp xi măng để tăng các khoản dư nợ, hỗ trợ lãi suất, chính sách khuyến mãi, hậu mãi nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Gắn kết với các khách hàng, công trình trọng điểm,... thực hiện chính sách linh hoạt về giá bán đối với khách hàng ở từng khu vực, địa bàn khác nhau.

Công tác đầu tư phát triển

- Tiếp tục kế hoạch đầu tư xây dựng mới và cải tạo sửa chữa, nâng cấp các mặt bằng hoạt động của Công ty để đưa vào khai thác và sử dụng có hiệu quả hơn.
- Tích cực tìm kiếm các đối tác để hoán đổi hoặc chuyển nhượng một số mặt bằng để thu hồi vốn đầu tư.

Công tác quản lý tài chính

- Chủ động bố trí nguồn vốn phục vụ phát triển kinh doanh, đầu tư phát triển dự án, tập trung vốn cho những hợp đồng, dự án lớn tiêu thụ sản lượng ổn định đem lại hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời những vi phạm trong quản lý tiền hàng, tích cực giải quyết thu hồi công nợ khó đòi.
- Quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện nghiêm chỉnh những quy định của Công ty về vòng quay vốn, định mức dư nợ, thời gian thanh toán, quản lý chặt chẽ công nợ, tiền hàng, tiết kiệm chi phí,... Đồng thời xem xét chọn lọc khách hàng, hạn chế tình trạng khách hàng chiếm dụng vốn quá lâu, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Công tác tổ chức nhân sự

- Sắp xếp lại bộ máy tổ chức – nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty.
- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBCNV, xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực, tâm huyết đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Lập kế hoạch tuyển dụng thêm lao động có tay nghề, năng lực, trình độ để tăng cường cho lực lượng trực tiếp kinh doanh.
- Đẩy mạnh phong trào thi đua trong CBCNV để phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Không có.

7. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
2. **Mệnh giá:** 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 1.757.500 cổ phần
4. **Giá khởi điểm đấu giá:**

Giá khởi điểm đấu giá là: 18.000 đồng/cổ phần.

Giá khởi điểm đấu giá thoái phần vốn nhà nước tại CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM được thông qua tại Nghị quyết số 535/NQHĐTV 231.16-TCT ngày 18/11/2016 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV về việc thoái vốn Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV tại CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM.

5. Phương pháp tính giá

Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2015:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng Tài sản (1)	Đồng	325.870.055.721
2	Tổng Nợ (2)	Đồng	129.108.659.320
3	Tài sản vô hình (3)	Đồng	-
4	Giá trị sổ sách (4=1-2-3)	Đồng	196.761.396.401
5	Số cổ phần đang lưu hành (5)	Cổ phần	12.034.158
6	Giá trị sổ sách một cổ phần (6= 4/5)	Đồng/cổ phần	16.351

Theo tính toán như trên, giá trị sổ sách mỗi cổ phần của CMID theo BCTC tại thời điểm 31/12/2015 là 16.351 đồng/cổ phần. Hiện tại, cổ phiếu của Công ty chưa thực hiện đăng ký giao dịch trên thị trường tập trung nên chưa có giá thị trường để làm cơ sở tham chiếu.

Căn cứ nhu cầu thoái vốn của Tổng Công ty tại CMID theo đúng chủ trương đã được thông qua đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về thoái vốn nhà nước và sự thành công của đợt thoái vốn, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV đã thông qua việc bán đấu giá cổ phiếu CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM với giá khởi điểm 18.000 đồng/cổ phần.

6. Phương thức thoái vốn

- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP .

Bán đấu giá 1.757.500 cổ phần của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV tại CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM.

Phương thức thoái vốn được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM do Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV nắm giữ.

- Số cổ phần đấu giá ra công chúng còn dư (*nếu có*) sẽ do Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV quyết định phương án xử lý.

7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

8. Thời gian thực hiện thoái vốn

Thời gian thực hiện thoái vốn được thực hiện sau khi UBCKNN có Công văn thông báo nhận được hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn nhà nước. Thời gian phân phối dự kiến theo Quy chế đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM ban hành.

Lịch trình thực hiện thoái vốn sẽ được công bố chính thức khi Công ty nhận được Công văn thông báo nhận được hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn nhà nước do UBCKNN cấp.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu

Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phiếu, quyền lợi người mua cổ phiếu, số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phiếu, ... được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Công ty không có giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tham gia mua bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và các quy định hướng dẫn khác có liên quan.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại CMID đến thời điểm hiện nay là: 0%.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Tất cả các cổ phiếu thoái vốn đợt này đều được tự do chuyển nhượng.

12. Các loại thuế có liên quan

Trong hoạt động, Công ty cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng... phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Mục đích của việc thoái vốn tại CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM đợt này nhằm cơ cấu lại tỷ lệ sở hữu của Nhà nước do Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV quản lý nhằm nâng cao tính tự chủ cho Công ty, đồng thời giúp Satra có điều kiện để tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm khác theo yêu cầu hoạt động kinh doanh trong giai đoạn hiện nay. Việc thoái vốn cổ phần của Satra tại CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM lần này chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký.

Số tiền thu được sau đợt thoái vốn sẽ được sử dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý tài chính của doanh nghiệp nhà nước.

VII. VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC

Không có.

VIII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đăng ký mua cổ phần cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm những thông tin như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham gia đăng ký mua cổ phần.

IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Hội sở

Địa chỉ: Tầng 2 - 71 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-4) 3773 7070 / 6271 7171 **Fax:** (84-4) 3773 9058

Website: www.fpts.com.vn **Email:** fptsecurities@fpts.com.vn

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Tower, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 6290 8686/ (84-8) 3915 2626 **Fax:** (84-8) 6291 0607

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT

Địa chỉ: Số 29 Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: 84.8.3910 3908 - 3910 4881 - **Fax:** 84.8.3910 4880

X. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Chúng tôi, CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM đảm bảo các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

XI. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục I:** Điều lệ hoạt động Tổng công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV;
- 2. Phụ lục II:** Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV tại CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM;
- 3. Phụ lục III:** Báo cáo tài chính kiểm toán 2015 và BCTC 9 tháng năm 2016 của CMID;
- 4. Phụ lục IV:** Nghị quyết 535/NQHĐTV 231.16-TCT ngày 18/11/2016 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV về việc thoái vốn Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH MTV tại CTCP Vật Liệu Xây Dựng và Trang Trí Nội Thất TP.HCM.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 12 năm 2016

CHỮ KÝ

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THOẢI VỐN

TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN – TNHH MTV

TỔNG GIÁM ĐỐC



Handwritten signature in blue ink

LÊ MINH TRANG

ĐẠI DIỆN CTCP VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT TP.HCM



Handwritten signature in blue ink

HUỲNH VĂN TƯ

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH



Handwritten signature in blue ink

NGUYỄN VĂN TRUNG

